

Phân tích cách lên ý tưởng
& chống bí ý khi phát triển bài

Xử lý khó khăn paraphrasing
& từ vựng theo topics

Chăm điểm chi tiết của
Cụm Giám khảo IELTS

IELTS INSIGHTS

VOLUME 19

MARCH 2025
ielts1984.vn/ielts-insights

Thực hiện bởi
IELTS 1984

GIẢI ĐỀ IELTS

Topic: **CONSUMER CHOICE**



PACKAGING REDUCTION

*Who bears the responsibility: Businesses
or Consumers?*

HARMFUL FOOD REGULATION

*Should the sale of scientifically proven
harmful foods be banned?*

URBAN COMMUNITY GARDENS

*Converting public spaces into community
gardens: Benefits and Drawbacks*

March

Cào mừng bạn đến Tạp chí IELTS Insights 03/2025. Không chỉ là bài mẫu, đây là tạp chí đầu tiên giải đề thi thật hàng tháng chi tiết từng bước, được biên soạn bởi đội ngũ học thuật của trung tâm IELTS 1984. Hiện chúng mình đã phát hành nhiều số tạp chí trước, để đọc thêm nhiều bài giải đề chi tiết, bạn có thể tải tại website IELTS 1984: <https://ielts1984.vn/ielts-insights/>

IELTS Insights - Giúp hiểu kì thi IELTS một cách bản chất

Cộng đồng học IELTS có vô vàn bài mẫu, tài liệu giải đề thi miễn phí, tuy nhiên để chọn lọc được tài liệu chất lượng và phù hợp thì không hề dễ dàng. Vì vậy, lý do IELTS 1984 cho ra đời tạp chí IELTS Insights là mang đến người học một góc nhìn bản chất, đơn giản và cực kì dễ hiểu về kì thi IELTS. Với phần đông học sinh, các bạn thường đặt mục tiêu quanh mức 6.0-7.0, và đây là một mục tiêu hoàn toàn khả thi với phần lớn các bạn, nếu mình học đúng phương pháp và thực sự quyết tâm. Chúng mình rất mong muốn IELTS Insights sẽ là người bạn hữu ích, luôn đồng hành cùng mọi người trên hành trình này.

Một điểm khác biệt nổi bật của IELTS Insights

mà đội ngũ IELTS 1984 hướng đến, là *sự chi tiết và toàn diện* trong việc phân tích đề thi thực tế hàng tháng. Với mỗi số tạp chí phát hành, chúng mình sẽ đi sâu vào việc giải các đề thi IELTS vừa mới diễn ra trong tháng trước đó, giải thích chi tiết về cách cách lên idea, cách phát triển ý, gom data cho từng body, paraphrasing.

Sau đó, chúng mình sẽ cùng viết một bài sample dựa trên insights cụ thể đã phân tích. Hơn nữa, một số bài cũng sẽ được gửi cho cựu giám khảo IELTS chấm, và chúng mình để ở phía cuối tạp chí nha. Chúng mình luôn nỗ lực để có thể phát triển tạp chí IELTS Insights ngày càng tốt hơn.

Đây là dự án cộng đồng hoàn toàn miễn phí của IELTS 1984, nếu bạn thấy tạp chí hữu ích, hãy giúp chúng mình giới thiệu với bạn bè cùng học IELTS nhé. Nếu bạn có bất cứ ý kiến đóng góp nào, hãy nhắn tin vào tài khoản Zalo OA của IELTS 1984 nha:

<https://zalo.me/ielts1984>



MỤC LỤC

(Bấm ô tròn để đến trang)

04

IELTS 1984 Sharing

06

Bản tin

07

Task 1

15/02/2025

Dạng: Table

10

Task 1

18/02/2025

Dạng: Table

14

Task 2

08/02/2025

Topic: Packaging Reduction

17

Task 2

13/02/2025

Topic: Harmful Food Regulation

20

Task 2

13/02/2025

Topic: Urban Community Garden

23

Humans of IELTS Insights

24

Comment chi tiết của Cựu Giám Khảo

3 bước học Writing

với tạp chí IELTS Insights cùng
bạn đọc Gia Nghi - đạt 7.0 Writing

Gia Nghi - một bạn đọc chăm chỉ của tạp chí giải đề IELTS Insights đã thi đạt 7.0 Writing sau 6 tháng tự học miệt mài, chăm chỉ.

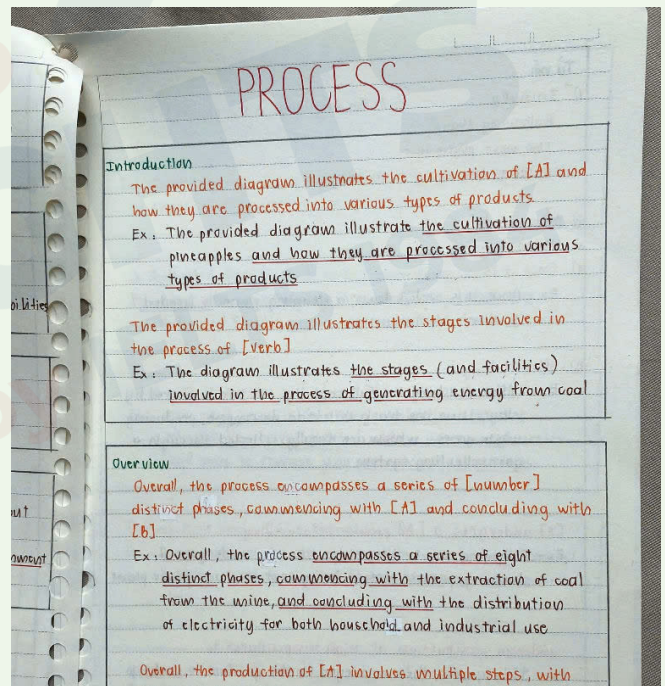
Trò chuyện với đội ngũ IELTS Insights, Nghi không chỉ chia sẻ sự biết ơn với tạp chí mà còn chia sẻ với mọi người kinh nghiệm học Writing với tạp chí với 3 bước như sau:

■ Bước 1: Tạo bảng theo dõi tiến độ học tập

Nghi mong muốn với bảng này, bạn có thể theo dõi tiến độ học hàng ngày, quyết tâm không mất chuỗi ngày học và phân bổ thời gian cho Task 1 - Task 2 hợp lý, từ đó tạo động lực cho bản thân.

■ Bước 2: Đọc và ghi chú

- ▶ **Với Task 1**, Nghi ghi chú vào sổ và phân chia theo từng dạng. Mỗi đề đều đi sâu vào từng phần: Intro - Overview - Body. Tiếp đến, ứng với mỗi phần sẽ ghi chú lại các cấu trúc câu, từ vựng, ngôn ngữ dùng trong Task 1 và từ nối đã được sử dụng trong tạp chí IELTS Insights kèm theo câu ví dụ.
- ▶ **Với Task 2**, Nghi có hẳn một file docs tận 200 trang để hệ thống lại các đề thi đã được giải theo các chủ đề khác nhau. Ở trang đầu tiên, bạn ấy tóm tắt cách xử lý từng dạng đề theo framework ở đầu file để tiện ôn tập.



Tiếp đến, Nghi phân chia làm 4 cột với các nội dung là:

- Chủ đề
- Câu hỏi (đề bài writing)
- Outline tiếng Việt do tạp chí IELTS Insights gợi ý
- Bài mẫu là câu tiếng Anh được triển khai Framework và gợi ý từ outline

Ngoài ra, Nghi còn highlights cấu trúc câu, từ vựng theo màu và đặt một bộ quy tắc riêng để tiện theo dõi. Ví dụ: Nghi thường dùng xanh lá là paraphrasing, màu xanh biển là vocab, còn màu cam là các từ hay đi thành cụm với nhau. Cuối cùng bạn sử dụng tính năng bình luận của Google Docs để ghi chú nghĩa các từ vựng mới, cách phát âm, ví dụ...

■ Bước 3: Thực hành viết để hiểu sâu, nhớ lâu

Sau khi đã hiểu và nắm được cách triển khai bài, Nghi bắt tay vào thực hành ngay trên YouPass, vì bài của bạn ấy sẽ được chấm sửa chi tiết và nâng cấp bởi YouPass Writing AI. Đây là tính năng được xây dựng và phát triển bởi đội ngũ giáo viên IELTS 1984 và training bằng hàng ngàn bài chấm bởi cựu giám khảo. Nhờ hiểu được lỗi sai và cải thiện trong quá trình luyện tập mà bạn ấy có thể làm tốt hơn trong phòng thi.

Nghi chia sẻ: “Em nghĩ thứ em học được nhiều nhất từ IELTS Insights là cách triển khai và cách tư duy á. Em thấy bên mọi người có một cái frame cố định cho hầu hết các sample nên em dễ học theo lắm, kiểu nó thống nhất với nhau nên đọc tạp chí một thời gian dài...”

...em cũng hiểu ra được cách triển khai cho những ý tiếp theo.

Điều em thích nhất bên mình là mọi người dùng từ với cấu trúc dễ hiểu lắm lắm luôn, nó không phải quá là mấy từ cao siêu, quá khó nhớ đối với những người tự học writing như em. Đọc sample của mọi người mà em dần hình thành được suy nghĩ là em sẽ không quá đặt nặng việc sử dụng từ khó, mà là sẽ chú trọng vô tính logic với mạch lạc hơn, cũng nhờ vậy mà em thấy khi viết thì em sẽ có 1 cái flow hơn là tự ép bản thân mình phải học thuộc và áp dụng mấy từ vựng C1, C2...

Thiệt ra xuất phát điểm writing của em chỉ tầm 5.5 thôi... Sau lúc biết em có 5.5 writing thì em mới quyết tâm học, em cày lại từ IELTS Insights VOL.1 luôn. Và sau 6 tháng tự học thì em đã lên được 7.0 writing hehe.”

Trên đây là cách học Writing cùng tạp chí IELTS Insights giúp Nghi đi từ IELTS 5.5 lên 7.0. Hy vọng chia sẻ của bạn ấy sẽ giúp mọi người “khai thác được tối đa những tinh túy” của tạp chí. Chúc bạn học tốt và sớm đạt target nhé!

Bạn có thể xem đầy đủ hành trình đạt 7.0 Writing cùng IELTS Insights của Gia Nghi [tại đây](#).



Bảng vàng truyền cảm hứng

Thành quả ngọt ngào của bạn Thanh Thanh

“...Nhờ có phương pháp Logical Framework của IELTS 1984, mình đã không còn bị bí ý hoặc không tìm được cách triển khai, diễn đạt ý tưởng nữa, cũng đã bỏ được thói quen nghĩ gì viết đó.

Mỗi dạng đề mình đều được dạy cách viết từng phần mở bài - thân bài - kết bài, cách viết topic sentence thực tế, dễ ứng dụng. Bên cạnh đó, giáo viên dạy Writing của mình trong hai khóa (anh Trung và anh Khoa) đã thay đổi cách nhìn của mình về kỹ năng này cùng phương pháp “Học bản chất”, giúp mình hiểu tường tận về bản chất của kì thi IELTS và cách học hiệu quả.

Không chỉ vậy, hai anh lúc nào cũng feedback mình siêu cặn kẽ, siêu nhanh từ các bài viết ở lớp đến bài tập về nhà, giúp mình boost thêm vocabulary,



Thanh Thanh và anh Phạm Minh Khoa tại IELTS 1984.

highlight từng phần kĩ càng và giải thích rất rõ những phần mình sai hay chưa hiểu, nên mình tiến bộ rất nhanh luôn...”

Bạn xem thêm bài chia sẻ kinh nghiệm của Thanh Thanh tại: <https://ielts1984.vn/review>

Lịch khai giảng tháng 04/2025 của IELTS 1984

IELTS 1984

LỊCH KHAI GIẢNG

THÁNG 04, 2025

OFFLINE

	Thời lượng	Khai giảng	Lịch học	Mã lớp
ROOT (Pre-IELTS)	9 Tuần -54h	24/03	Tối 2-4-6 (20:00 - 22:00)	RT 03.25 OF
		01/04	Tối 3-5-7 (20:00 - 22:00)	RT 04.25 OF
		07/04	Chiều 2-4-6 (17:45 - 19:45)	RT 04.25 OF
		14/04	Chiều 2-4-6 (17:45 - 19:45)	RT 04.25 OF
TRUNK (IELTS Foundation)	9 Tuần -54h	01/04	Chiều 3-5-7 (17:45 - 19:45)	TR 04.25 OF
		07/04	Tối 2-4-6 (20:00 - 22:00)	TR 04.25 OF
		15/04	Tối 3-5-7 (20:00 - 22:00)	TR 04.25 OF
		14/04	Chiều 2-4-6 (17:45 - 19:45)	TR 04.25 OF
BUD (Đầu ra 6.0)	9 Tuần -54h	21/04	Tối 2-4-6 (20:00 - 22:00)	TR 04.25 OF
		18/03	Chiều 3-5-7 (17:45 - 19:45)	BU 03.25 OF
		31/03	Chiều 2-4-6 (17:45 - 19:45)	BU 04.25 OF
		14/04	Tối 2-4-6 (20:00 - 22:00)	BU 04.25 OF
		22/04	Chiều 3-5-7 (17:45 - 19:45)	BU 04.25 OF
		22/04	Tối 3-5-7 (20:00 - 22:00)	BU 04.25 OF
		31/03	Chiều 2-4-6 (17:45 - 19:45)	BL 04.25 OF
		15/04	Tối 3-5-7 (20:00 - 22:00)	BL 04.25 OF

ONLINE

ROOT (Pre-IELTS)	9 Tuần -54h	24/03	Chiều 2-4-6 (17:45 - 19:45)	RT 03.25 ON
		31/03	Tối 2-4-6 (20:00 - 22:00)	RT 04.25 ON
		08/04	Tối 3-5-7 (20:00 - 22:00)	RT 04.25 ON
		22/04	Chiều 3-5-7 (17:45 - 19:45)	RT 04.25 ON
TRUNK (IELTS Foundation)	9 Tuần -54h	31/03	Tối 2-4-6 (20:00 - 22:00)	TR 04.25 ON
		01/04	Tối 3-5-7 (20:00 - 22:00)	TR 04.25 ON
		07/04	Chiều 2-4-6 (17:45 - 19:45)	TR 04.25 ON
		22/04	Chiều 3-5-7 (17:45 - 19:45)	TR 04.25 ON
		22/04	Tối 3-5-7 (20:00 - 22:00)	TR 04.25 ON
		31/03	Chiều 2-4-6 (17:45 - 19:45)	BU 04.25 ON
		15/04	Chiều 3-5-7 (17:45 - 19:45)	BU 04.25 ON
		14/04	Chiều 2-4-6 (17:45 - 19:45)	BU 04.25 ON
BUD (Đầu ra 6.0)	9 Tuần -54h	21/04	Tối 3-5-7 (20:00 - 22:00)	BU 04.25 ON
		21/04	Tối 2-4-6 (20:00 - 22:00)	BU 04.25 ON
		01/04	Tối 3-5-7 (20:00 - 22:00)	BL 04.25 ON
		15/04	Chiều 3-5-7 (17:45 - 19:45)	BL 04.25 ON
BLOOM (Đầu ra 6.5/7.0++) **	10 Tuần -60h	21/04	Chiều 2-4-6 (17:45 - 19:45)	BL 04.25 ON



Lớp OFFLINE

- ROOT OFFLINE 8.500.000
- TRUNK OFFLINE 8.800.000
- BUD OFFLINE 8.900.000
- BLOOM OFFLINE 9.900.000

Lớp ONLINE

- ROOT ONLINE 8.100.000
- TRUNK ONLINE 8.400.000
- BUD ONLINE 8.600.000
- BLOOM ONLINE 9.500.000

- **Ưu đãi** Đăng ký nhóm 2 người cùng đợt **giảm 200.000/người**
- Lớp học quy mô siêu nhỏ (10 - 14 bạn), giáo viên chấm bài và theo sát quá trình học của mỗi bạn, không bỏ sót bất cứ bạn nào trong lớp.
- Hoàn ngay 90% học phí đã đóng trong vòng 2 buổi đầu nếu không hài lòng - Học lại miễn phí theo chính sách.
- Kỹ năng Speaking có trợ giảng hỗ trợ quá trình luyện tập tại lớp, các bạn sẽ được luyện tập nhiều và có thêm bài tập ghi âm ở nhà được chấm chi tiết.
- Nền tảng công nghệ tự học giao diện giống kỳ thi thật, hướng dẫn đáp án chi tiết.
- ★ Tặng khóa học Reading và Listening aim 7.0++ trị giá 2.200.000đ của YouPass.

The table below describes the number of employees and factories in England and Wales from 1851 to 1901.

Summarize the information by selecting and reporting the main features and making comparisons where relevant.

The table shows the number of employees and factories producing silk in England and Wales between 1851 and 1901.

Year	Male	Female	Total employees	Factories
1851	53,964	76,786	130,750	272
1861	41,936	67,933	109,869	761
1871	38,102	53,310	91,412	693
1881	25,766	32,138	67,904	702
1891	28,689	30,336	49,025	663
1901	13,375	25,567	38,942	623

DISCUSSION

1 IDEA CHO OVERVIEW: Trong đề này, **team academic IELTS 1984** chọn các điểm nổi bật dựa trên trend (xu hướng) và differences (sự khác biệt) của dữ liệu để cho vào Overview.

● **Trend:** Lực lượng lao động trong ngành công nghiệp tơ lụa giảm đều cho cả hai giới tính, số lượng nhà máy dù có tăng mạnh ở đầu kì, tuy nhiên giảm đều sau đó.

● **Differences:** Ngành này có nhiều công nhân nữ hơn là nam.

2 CÁCH PHÂN BODY: Ở bài này chúng mình phân body theo số công nhân và số nhà máy:

● **BODY 1:** Xu hướng của tổng số công nhân, so sánh tương đồng trong xu hướng số công nhân nam và nữ.

● **BODY 2:** Xu hướng của số nhà máy dệt

3 CÁCH VIẾT TỪNG CÂU:

● **BODY 1:** Tổng số công nhân - Số lượng công nhân nam và nữ

► **Câu 1:** Vào năm 1851, **tổng lực lượng lao động (total employees)** trong ngành tơ lụa đạt mức cao nhất với gần 131,000 người, trong số này có 54,000 **lao động nam** và 77,000 **lao động nữ**.

► **Câu 2:** Trong suốt giai đoạn khảo sát, **tổng lực lượng lao động** trong ngành này giảm mạnh, chỉ còn gần 39,000 người vào năm 1901, chỉ bằng khoảng một phần ba so với con số ban đầu.

► **Câu 3:** Sự sụt giảm này ảnh hưởng đến cả hai giới tính, với **lao động nữ** giảm xuống còn hơn 25,000 người vào năm cuối, trong khi số liệu của **lao động nam** giảm mạnh hơn xuống còn 13,000 người vào năm 1901, mặc dù đã có sự phục hồi nhẹ vào năm 1891.

● **BODY 2:** Số lượng nhà máy dệt

► **Câu 1:** Vào đầu thời kỳ, chỉ có 272 **nhà máy dệt (factories)**.

- ▶ **Câu 2:** Tuy nhiên, trong thập kỷ tiếp theo, **số lượng nhà máy** tăng gấp ba lần, đạt đỉnh 761 địa điểm vào năm 1861. Sau đó, **số lượng nhà máy** dần giảm trong bốn thập kỷ tiếp theo còn 623 nhà máy ở năm 1901.

4 PARAPHRASING: Ở bài này các từ cần paraphrase nhiều là: **số nhân viên** (*the number of employees*) và **nhà máy** (*factories*):

- ▶ **the number of employees:** the workforce || the labour force || employment levels || the total workforce
- ▶ **factories:** silk-processing facilities || production sites || locations

5 VOCABULARY:

- ▶ **undergo a consistent reduction:** trải qua sự giảm dần và đều
- ▶ **an initial boom in [sth]:** sự tăng mạnh ban đầu của [hạng mục]
- ▶ **maintain higher female representation:** có nhiều nữ hơn
- ▶ **the initial figure:** số liệu ở năm đầu
- ▶ **experience a slight recovery:** trải qua sự phục hồi nhỏ



Luyện viết bài này để được YouPass
Writing AI chấm chữa miễn phí

[TAI ĐÂY](#)

Lưu ý: Bạn viết trên laptop hoặc máy tính cá nhân nhé.
YouPass Writing AI hiện chưa hỗ trợ viết trên điện thoại.

The table below describes the number of employees and factories in England and Wales from 1851 to 1901.

Summarize the information by selecting and reporting the main features and making comparisons where relevant.

The table shows the number of employees and factories producing silk in England and Wales between 1851 and 1901.

Year	Male	Female	Total employees	Factories
1851	53,964	76,786	130,750	272
1861	41,936	67,933	109,869	761
1871	38,102	53,310	91,412	693
1881	25,766	32,138	67,904	702
1891	28,689	30,336	49,025	663
1901	13,375	25,567	38,942	623



SAMPLE
viết bởi chị giáo Vũ Thanh Vân (IELTS 8.5)

Word Count: 220 words
Paraphrasing | Vocabulary

The table illustrates the changes, by decade, in the number of **male and female workers** in **the silk industry** of England and Wales, along with the number of factories, from 1851 to 1901.

Overall, despite the fact that the silk industry **underwent a consistent reduction** in **the workforce** across both genders, there was **an initial boom in** the number of factories, followed by a slight decline over time. In addition, **the sector maintained higher female representation** throughout the period, with women consistently outnumbering men.

With regard to **the labour force**, in 1851, **employment** was **at its highest level**, at nearly 131,000 people, comprising roughly 54,000 males and 77,000 females. Over the surveyed period, **the total workforce in this sector** significantly declined, falling to just under 39,000 workers by 1901, roughly a third of **the initial figure**. The decline affected both genders, with female **employment levels** decreasing sharply to just over 25,000 in the final year, while males' figures had fallen more dramatically to 13,000 by 1901, despite **experiencing a slight recovery** in 1891.

In terms of factory numbers, there were only 272 **silk-processing facilities** at the start of the period. However, in the next decade, the number of **production sites** tripled, reaching a peak of 761 **locations** in 1861, before gradually declining over the following four decades to 623 by 1901.



Quay về Mục Lục

The table below shows the percentage use of four different fuel types to generate electricity in five Asian countries in 2005.

Summarize the information by selecting and reporting the main features and making comparisons where relevant.

The percentage use of four different fuel types to generate electricity in five Asian countries in 2005

Country	Nuclear	Coal and Lignite	Petroleum Products	Hydro and Wind	Other
Malaysia	19	61	2	5	13
Singapore	13	42	3	3	39
Thailand	0	3	36	19	42
South Korea	33	5	3	48	11
Japan	49	6	3	3	39

DISCUSSION

1 IDEA CHO OVERVIEW: Đối với bài này, **team academic IELTS 1984** nhận thấy có 2 đặc điểm chính khi nhìn vào việc sử dụng các nguồn nhiên liệu khác nhau để tạo ra điện:

- Japan và South Korea dùng nhiều nhiên liệu sạch (Nuclear và Wind & Hydro), chiếm gần một nửa lượng điện.
- Các nước còn lại ở Đông Nam Á phụ thuộc nhiều vào các loại nhiên liệu hóa thạch.

2 CÁCH PHÂN BODY: Ở bài này các bạn có thể chia đoạn theo quốc gia hoặc theo loại nhiên liệu. Tuy nhiên, để thuận tiện cho việc so sánh mức độ sử dụng của từng loại nhiên liệu giữa các quốc gia, **team academic IELTS 1984** quyết định chọn chia đoạn theo loại nhiên liệu.

- **BODY 1:** Mô tả tỉ lệ của các loại nhiên liệu sạch (Nuclear và Hydro and Wind).
- **BODY 2:** Mô tả tỉ lệ của các loại nhiên liệu còn lại (Coal and lignite, Petroleum Products, và Other).

CÁCH VIẾT TỪNG CÂU:

- **BODY 1:** Nuclear và Hydro & Wind
 - ▶ **Câu 1:** Nuclear cao nhất ở Japan (49%) và South Korea (33%).
 - ▶ **Câu 2:** Nuclear được sử dụng vừa phải ở Malaysia (19%) và Singapore (13%), không được sử dụng ở Thailand.
 - ▶ **Câu 3:** Hydro and wind cao nhất ở South Korea (48%), theo sau là Thailand (19%), và được sử dụng rất ít ở 3 nước còn lại (không quá 5%).
- **BODY 2:** Coal and Lignite, Petroleum Products, và Other
 - ▶ **Câu 1:** Coal and lignite được sử dụng nhiều nhất ở Malaysia (61%) và Singapore (42%), trong khi 3 nước còn lại dùng không quá 6%.
 - ▶ **Câu 2:** Petroleum products chỉ được dùng nhiều ở Thailand (36%), và chỉ chiếm khoảng 2-3% ở các nước còn lại.

- ▶ **Câu 3:** Các loại nhiên liệu thuộc nhóm Other được dùng nhiều nhất ở Thailand (42%), cao hơn Singapore và Japan (cùng bằng 39%), và chỉ chiếm hơn một phần mười tổng sản lượng điện ở Malaysia và South Korea.

4 PARAPHRASING: Trong bài này phải nói về tổng sản lượng điện nhiều, bạn có thể dùng những cách nhau để đa dạng từ ngữ nhé. Ngoài ra, để gọi chung các loại năng lượng sạch thì cũng có một vài cách dùng từ khác nhau để tránh lặp nha.

- ▶ **electricity generation:** electricity, electricity production, total electrical power
- ▶ **cleaner options:** eco-friendly sources, renewable sources

5 VOCABULARY:

- ▶ **fossil fuels:** nhiên liệu hóa thạch || dùng để gọi chung các loại than và sản phẩm từ xăng dầu
- ▶ **marked differences in [sth]:** sự khác biệt rõ rệt
- ▶ **unavailable (adj):** không có / không được sử dụng
- ▶ **remain minimal:** ở mức rất thấp
- ▶ **negligible (adj):** không đáng kể



Luyện viết bài này để được YouPass
Writing AI chấm chữa miễn phí

[TẠI ĐÂY](#)

Lưu ý: Bạn viết trên laptop hoặc máy tính cá nhân nhé.
YouPass Writing AI hiện chưa hỗ trợ viết trên điện thoại.

The table below shows the percentage use of four different fuel types to generate electricity in five Asian countries in 2005.

Summarize the information by selecting and reporting the main features and making comparisons where relevant.

The percentage use of four different fuel types to generate electricity in five Asian countries in 2005

Country	Nuclear	Coal and Lignite	Petroleum Products	Hydro and Wind	Other
Malaysia	19	61	2	5	13
Singapore	13	42	3	3	39
Thailand	0	3	36	19	42
South Korea	33	5	3	48	11
Japan	49	6	3	3	39



SAMPLE

viết bởi anh giáo Dương Nguyễn Anh Luân (IELTS 8.5)

Word Count: 236 words

Paraphrasing | Vocabulary

The given table illustrates how the proportions of four different types of fuel used for electricity generation differed in five countries across Asia in 2005.

Overall, there were marked differences in energy preferences among these nations, with Japan and South Korea using cleaner options like nuclear and hydro power for over half their electricity, while Southeast Asian countries relied more heavily on fossil fuels.

Regarding eco-friendly sources, nuclear power dominated in the two East Asian countries, contributing 49% and 33% of electricity production in Japan and South Korea respectively. While this source was moderately used in Malaysia at 19% and Singapore at 13%, it was unavailable in Thailand. In terms of hydro and wind power, South Korea led with 48% of its electricity coming from these renewable sources, and it was followed by Thailand at 19%, while remaining minimal at 5% or less in other nations.

As for conventional fossil fuels, coal and lignite were predominant in Malaysia at 61%, and Singapore at 42%, while the remaining countries used considerably less of these sources, at no more than 6%. Petroleum products featured prominently only in Thailand at 36%, with negligible usage of 2%-3% elsewhere. Other unnamed energy sources were most prevalent in Thailand at 42%, slightly higher than the figure for Singapore and Japan, both at 39%, while Malaysia and South Korea used these kinds of energy for just over one-tenth of their total electrical power.



Quay về Mục Lục

“

Fun foods now, fit body later - you can have both.

(Đừng bắt em chọn, vì em chọn hết!)



Đố bạn biết
đây là ai?

Bạn đọc sample chủ đề *Harmful Food Regulation* ở **Trang 17** nha!

Some people feel that manufacturers and supermarkets have the responsibility to reduce the amount of packaging of goods. Others argue that customers should avoid buying goods with a lot of packaging. Discuss both views and give your opinion.

■ DISCUSSION

1 IDEA VÀ CÁCH LẬP LUẬN: Đề bài bàn về việc *"Ai mới là người có trách nhiệm giảm lượng đóng gói của hàng hóa: nhà sản xuất và siêu thị hay là phía người tiêu dùng?"*

Với đề này **team academic IELTS 1984** cho rằng cả 2 bên đều có trách nhiệm như nhau và cần có những động thái nhất định để giải quyết vấn đề này hiệu quả nhất có thể. Vì vậy, chúng mình đã quyết định sẽ *đồng ý với cả 2 quan điểm* trong đề bài.

Theo **Logical Framework®**, chúng mình sẽ chia 2 đoạn trong phần body như sau:

● **BODY 1:** Nhà sản xuất và các siêu thị cần có trách nhiệm giảm lượng đóng gói hàng hóa vì những lý do sau:

- ▶ Nhà sản xuất có toàn quyền quyết định về mọi khía cạnh của bao bì đóng gói sản phẩm. Một thay đổi nhỏ có thể ảnh hưởng đến cách sử dụng bao bì trên diện rộng.
- ▶ Phía siêu thị có thể tổ chức các chương trình khuyến mãi, hoặc đưa ra chính sách vận hành để khuyến khích thói quen tiêu dùng bền vững.

● **BODY 2:** Người tiêu dùng cũng có thể tham gia giải quyết vấn đề đóng gói hàng hóa quá nhiều, bởi vì:

- ▶ Có cầu mới có cung, người tiêu dùng có thể gây áp lực lên các doanh nghiệp, yêu cầu họ thay đổi phương pháp đóng gói bền vững, thân thiện với môi trường hơn.

- ▶ Người tiêu dùng có thể khuyến khích những người khác áp dụng lối sống bền vững, chẳng hạn thông qua mạng xã hội, từ đó dần thay đổi thói quen tiêu dùng của nhiều người khác.

2 PHÁT TRIỂN Ý:

● **BODY 1 - Nhà sản xuất và siêu thị có trách nhiệm giảm lượng bao bì sản phẩm.**

- ▶ **Câu 1 (Topic sentence):** Nhà sản xuất và siêu thị cần đảm nhận trọng trách giảm lượng đóng gói dư thừa (*take responsibility for something*).

- ▶ **Câu 2 (Lý do 1):** Các công ty có toàn quyền quyết định bao bì sản phẩm sẽ như thế nào (*have control over something*), bao gồm thiết kế, vật liệu, và cách phân phối hàng hoá.

- ▶ **Câu 3 (Ví dụ):** Chỉ cần đổi từ bao bì từ nhựa sang loại giấy thân thiện môi trường và có thể phân hủy tự nhiên, về lâu dài (*in the long run*), các nhà sản xuất sẽ tạo nên quy chuẩn đóng gói mới bền vững hơn (*set a better standard*).

- ▶ **Câu 4 (Lý do 2):** Các nhà bán lẻ (*retailers*) cũng có thể đóng góp công sức bằng cách tổ chức các chương trình quy mô lớn (*launch campaigns*) hoặc áp dụng các chính sách (*adopt policies*) thân thiện với môi trường để thúc đẩy thói quen tiêu dùng bền vững.

► **Câu 5 (Ví dụ):** Các chuỗi siêu thị có thể khuyến khích khách hàng mua hàng số lượng lớn (*in bulk*) hoặc tự mang túi đựng đồ để được giảm giá, giúp giảm lượng đóng gói sản phẩm.

● **BODY 2 - Người tiêu dùng cũng có thể tham gia giải quyết vấn đề sử dụng bao bì đóng gói quá mức.**

► **Câu 1 (Topic sentence):** Người tiêu dùng cũng có thể tự đưa ra quyết định (*make independent choice*), qua đó tác động lên thị trường và những cá nhân khác.

► **Câu 2 (Lý do 1):** Do doanh nghiệp hoạt động dựa trên nhu cầu khách hàng, người tiêu dùng có thể gây áp lực lên các công ty (*pressure somebody*), khiến họ thay đổi cách thức đóng gói sản phẩm.

► **Câu 3 (Ví dụ):** Nếu người tiêu dùng giảm việc mua (*reduce consumption*), hoặc thậm chí tẩy chay (*organize boycott campaigns*) sản phẩm đóng gói quá nhiều, việc này có thể thúc đẩy các doanh nghiệp áp dụng các giải pháp mang tính bền vững hơn (*sustainable practices*).

► **Câu 4 (Lý do 2):** Bên cạnh việc tự thay đổi hành vi, người tiêu dùng còn có thể khuyến khích người khác về tái chế hoặc tái sử dụng, dần dần thay đổi thói quen nói chung (*shift the collective mindset*).

► **Câu 5 (Ví dụ):** Những người có tầm ảnh hưởng trên mạng xã hội thường chia sẻ việc tái chế một cách dễ dàng và tiết kiệm, và qua đó có thể thuyết phục số đông (*persuade a wider audience*) sống tiết kiệm và giảm bớt việc mua hàng có bao bì.

3 PARAPHRASING: Trong bài này, chúng ta sẽ cần paraphrase cụm từ "*sản phẩm được đóng gói quá mức cần thiết*" nhiều lần, dưới đây là một số cụm từ tương đương được sử dụng trong bài:

- over-packaged goods
- superfluous packaging
- heavily packaged goods

4 VOCABULARY: Bạn có thể ghi chú lại một số cụm từ thú vị trong bài để học thêm nhé:

- **biodegradable (adj):** có thể phân hủy tự nhiên
- **adopt (a practice / a policy):** áp dụng/ làm theo (một cách thức, một chính sách)
- **resourceful (adj):** tháo vát, có khả năng xoay sở
- **alleviate something (verb):** làm giảm bớt, làm nhẹ bớt (vấn đề gì đó)
- **a boycott campaign:** chiến dịch tẩy chay



Luyện viết bài này để được YouPass Writing AI chấm chữa miễn phí

TẠI ĐÂY

Lưu ý: Bạn viết trên laptop hoặc máy tính cá nhân nhé.

YouPass Writing AI hiện chưa hỗ trợ viết trên điện thoại.

Some people feel that manufacturers and supermarkets have the responsibility to reduce the amount of packaging of goods. Others argue that customers should avoid buying goods with a lot of packaging. Discuss both views and give your opinion.



SAMPLE

viết bởi anh giáo Nguyễn Huỳnh Đăng Khoa (IELTS 8.0)

Word Count: 323 words

Paraphrasing | Vocabulary

Opinions are divided on whether manufacturers and supermarkets should be responsible for limiting their use of packaging of products, or whether consumers should refrain from purchasing **over-packaged goods**. From my perspective, I strongly believe both should play essential roles in addressing the issue.

On the one hand, manufacturers and supermarkets need to take responsibility for reducing **superfluous packaging**. Regarding the former, corporations have the most control over their choice of packaging, including the design, material, and distribution of goods. For instance, by simply shifting from conventional plastic to environmentally friendly and **biodegradable** paper, manufacturers could set a better standard for packaging in the long run. Retailers can also contribute to such efforts by launching large-scale campaigns and **adopting environmentally-friendly policies** to promote sustainable consumption habits. As an example, these chains could encourage consumers to purchase in bulk or bring their own bags to be eligible for discounts, which could reduce the amount of packaging required.

On the other hand, customers can also make their own independent choices, thereby affecting the market and influencing others. As businesses are demand-based, the general public could pressure these corporations to change their packaging methods. If consumers actively reduce their consumption of **heavily packaged goods**, or even organize **boycott campaigns** against plastic packaging, this can lead manufacturers and supermarkets to **adopt more sustainable practices**. Furthermore, eco-conscious customers, besides adjusting their own behaviours, can also encourage others to reuse and recycle, which can gradually shift the collective mindset of the populace. For example, many influencers with large followings have shared their process of repurposing waste materials, demonstrating how these practices can be both easy and cost-effective, potentially persuading a wider audience to become more **resourceful** and purchase fewer packaged products.

In conclusion, while manufacturers and supermarkets can contribute by using their resources to implement long-term, large-scale changes, consumers can also influence these businesses and themselves. This combined effort could bring about a more effective approach to **alleviating this problem**.



Quay về Mục Lục

Some people think that shops should not be allowed to sell any food or drink that has scientifically been proven to have bad effects on people's health.
To what extent do you agree or disagree?

DISCUSSION

1 IDEA VÀ CÁCH LẬP LUẬN: Đề bài đặt ra vấn đề là: *Liệu rằng các cửa hàng có nên bị cấm bán các loại đồ ăn thức uống mà đã được khoa học chứng minh là có hại cho sức khỏe hay không?*

Với đề bài này, **team academic IELTS 1984** chúng mình nhận thấy mặc dù trên lý thuyết, lệnh cấm này sẽ mang đến lợi ích cho sức khỏe cộng đồng, nhưng trên thực tế, chính sách này có nguy cơ gây ra hậu quả tiêu cực, cụ thể là gây mất việc làm và tạo gánh nặng cho chính phủ. Vì vậy, chúng mình quyết định *không đồng ý* với đề xuất của đề bài.

● **BODY 1:** Trình bày những lợi ích của việc cấm các cửa hàng bán đồ ăn thức uống được khoa học chứng minh có hại cho sức khỏe.

- ▶ Góp phần điều chỉnh hành vi và xây dựng thói quen ăn uống lành mạnh cho người dân.
- ▶ Những hoạt động đi kèm theo việc cấm này sẽ giúp nâng cao ý thức về sức khỏe cho giới trẻ.

● **BODY 2:** Giải thích những bất lợi to lớn của việc thực hiện cấm các cửa hàng bán đồ ăn thức uống có hại cho sức khỏe:

- ▶ Người làm trong ngành thực phẩm bị mất việc, và do đó làm tăng tỷ lệ thất nghiệp.
- ▶ Tốn kém nguồn lực của nhà nước để thực thi và quản lý.

2 PHÁT TRIỂN Ý:

● **BODY 1 - Lợi ích của việc cấm các cửa hàng bán đồ ăn thức uống được khoa học chứng minh có hại cho sức khỏe**

▶ **Câu 1 (Topic sentence):** Về mặt lý thuyết, việc cấm bán đồ ăn thức uống có hại có thể đem đến lợi ích cho cá nhân và xã hội.

▶ **Câu 2 (Lợi ích 1):** Chính sách này giúp hạn chế các sản phẩm có hại trên thị trường và làm nổi bật sự nguy hiểm của chúng, hướng người dân chọn tiêu thụ các sản phẩm lành mạnh hơn.

▶ **Câu 3 (Tác động 1):** Người dân có thể phát triển chế độ ăn uống lành mạnh hơn (*cultivate healthier eating habits*) và hạn chế được các bệnh liên quan đến chế độ ăn uống (*alleviate diet-related health issues*).

▶ **Câu 4 (Lợi ích 2):** Lệnh cấm thường đi kèm với các chiến dịch tuyên truyền nâng cao ý thức xã hội (*social awareness campaigns*) về dinh dưỡng và lối sống chú trọng sức khỏe (*health-conscious lifestyles*).

▶ **Câu 3 (Tác động 2):** Điều này giúp giáo dục giới trẻ về tác hại của chế độ ăn không lành mạnh (*poor diets*) và khuyến khích việc ăn uống lành mạnh, đóng góp vào sức khỏe cộng đồng về dài hạn.

● **BODY 2** - Những bất lợi nghiêm trọng của lệnh cấm

- ▶ **Câu 1 (Topic sentence):** Trên thực tế, lệnh cấm có thể sẽ gây ra những tác động tiêu cực nghiêm trọng.
- ▶ **Câu 2 (Lợi ích 1):** Việc cấm các sản phẩm này có thể làm trầm trọng hơn tình trạng thất nghiệp (*exacerbate unemployment*) vì các công ty trong ngành sản xuất đồ ăn thức uống là những nhà tuyển dụng lớn (*major employers*).
- ▶ **Câu 3 (Tác động 1):** Việc cấm có khả năng dẫn đến tình trạng mất việc làm lan rộng (*widespread job losses*), ảnh hưởng đến kế sinh nhai của người dân và tạo ra gánh nặng cho hệ thống phúc lợi xã hội (*public welfare systems*).
- ▶ **Câu 4 (Lợi ích 2):** Việc thực thi chính sách này sẽ gặp nhiều thách thức và tổn kém do đòi hỏi nguồn lực tài chính và nỗ lực rất lớn của chính phủ để nghiên cứu, thiết lập các quy định (*establishment of regulations*) và quản lý các cuộc khủng hoảng tiềm ẩn sau khi đóng cửa các nhà máy (*managing potential crises*).
- ▶ **Câu 3 (Tác động 2):** Điều này có thể dẫn tới sự thất thoát lớn về nguồn lực tài chính và con người (*financial and human resources*) của quốc gia cho một chính sách chưa có hiệu quả rõ ràng.

3 PARAPHRASING: Trong bài này, chúng ta sẽ cần paraphrase các cụm từ sau nhiều lần:

- ▶ **đồ ăn và thức uống có hại có sức khỏe:**
food and beverages scientifically proven to be harmful || unhealthy food and drinks || these products

- ▶ **cấm A:** banning A || prohibiting A || A is banned || such a ban || this proposal || this policy

4 VOCABULARY: Bạn có thể ghi chú lại một số cụm từ thú vị trong bài để học thêm nhé:

- ▶ **exacerbate something:** làm tăng/làm trầm trọng thêm
- ▶ **cultivate healthy eating habit:** phát triển thói quen ăn uống lành mạnh
- ▶ **widespread job loss:** mất việc làm trên diện rộng
- ▶ **public welfare systems:** hệ thống phúc lợi xã hội
- ▶ **livelihood:** kế sinh nhai
- ▶ **health-conscious:** có ý thức về sức khỏe



Luyện viết bài này để được YouPass
Writing AI chấm chữa miễn phí

TẠI ĐÂY

Lưu ý: Bạn viết trên laptop hoặc máy tính cá nhân nhé.
YouPass Writing AI hiện chưa hỗ trợ viết trên điện thoại.

Some people think that shops should not be allowed to sell any food or drink that has scientifically been proven to have bad effects on people's health.

To what extent do you agree or disagree?



SAMPLE

viết bởi chị giáo Ngô Thị Mộng Nghi (IELTS 8.0)

Word Count: 333 words

Paraphrasing | Vocabulary

Opinions are divided on whether the government should **prohibit** shops from selling **food and beverages scientifically proven to be harmful** to people's health. While this proposal may offer certain benefits, I strongly believe that it should not be implemented due to the significant drawbacks involved in such a plan.

There are theoretical advantages to both individuals and society as a whole once **the sales of unhealthy food and drinks are banned. Such a proposal** would have the potential to not only limit the availability of **these products** on the market but also highlight their dangers, leading to an increased **likelihood** of people making healthier choices like fresh fruits and whole grains. If this were to be implemented, consumers could easily **cultivate healthier eating habits**, alleviating **diet-related health issues**. This policy could also be introduced alongside social awareness campaigns about nutrition and **health-conscious** lifestyles, particularly among younger generations often targeted by the fast-food industry. This would inform the youth about the ill effects of poor diets and foster their interest in healthy eating, thus contributing to the well-being of the population in the long run.

However, in practice, the disadvantages of **such a ban** are more significant and far-reaching. Firstly, it could **exacerbate** unemployment, since industries related to fast food and sugary beverages are major employers worldwide. Prohibiting these businesses is likely to result in **widespread job losses**, adversely affecting the **livelihoods** of millions of individuals and placing an additional burden on **public welfare systems**. Another problem is that the implementation of this policy would be challenging, requiring considerable financial resources and governmental effort for research, the establishment of regulations, and the management of potential crises following the closure of associated factories. This could result in a significant loss of both financial and human resources on a proposal with uncertain effectiveness.

In conclusion, despite the limited positive impacts this policy could bring about, the serious consequences related to increased unemployment and the burden on both personal and societal resources are too significant to overlook.



Quay về Mục Lục

In some cities, public parks and open spaces are changed into gardens where local residents can grow their own fruit and vegetables.

Do you think the benefits outweigh the disadvantages?

■ DISCUSSION

1 IDEA VÀ CÁCH LẬP LUẬN: Mình cùng nhau phân tích yêu cầu của đề nhé: topic là *"các công viên và khu vực ngoài trời ở một số nơi đang được chuyển thành vườn để người dân trồng rau và trái cây"*, và liệu rằng cái lợi của việc này có vượt quá những bất lợi hay không.

→ Trong bài essay này, **team Academic IELTS 1984** cho rằng mặc dù việc này có một số lợi ích, nhưng nó chỉ phục vụ cho một số ít người, trong khi những bất cập mà nó mang lại thì lớn hơn và có tầm ảnh hưởng rộng hơn.

Với câu trả lời này, theo **Logical Framework®**, chúng mình lần lượt lập luận trong mỗi đoạn thân bài như sau:

● **BODY 1:** Việc chuyển công viên công cộng thành vườn trồng rau quả có một số cái lợi

- ▶ Giúp người dân có đảm bảo an toàn thực phẩm, không phải lo về việc dùng phân hoá học hay thuốc trừ sâu.
- ▶ Những khu vườn này còn có giá trị về giáo dục, giúp cha mẹ ở thành phố dạy con cái mình về cách làm vườn.

● **BODY 2:** Tuy nhiên những cái lợi này chỉ có tác động lên một vài cư dân, trong khi những khó khăn mà nó mang lại thì có ảnh hưởng sâu sắc hơn.

- ▶ Việc mất đi các công viên sẽ gây lãng phí tài nguyên đất quý giá ở thành phố, vì những nơi này có thể sử dụng cho rất nhiều mục đích khác nhau.

- ▶ Việc quản lý các khu vườn này gây áp lực về quản lý và ngân sách cho chính quyền địa phương để sử dụng vườn rau một cách hiệu quả.

2 PHÁT TRIỂN Ý:

● **BODY 1 - Những lợi ích của vườn cộng đồng**

- ▶ **Câu 1 (Topic sentence):** Ý tưởng chuyển các không gian công cộng thành các mảnh vườn mang lại những lợi ích nhất định về an toàn thực phẩm và giá trị giáo dục.
- ▶ **Câu 2 (Lợi ích 1):** Việc này đảm bảo nguồn cung nông sản ổn định (*stable supply*) cho các cộng đồng địa phương, và người dân có thể kiểm soát hoàn toàn (*have complete control over sth*) nguồn thực phẩm của mình.
- ▶ **Câu 3 (Giải thích):** Họ có thể giảm tiêu thụ thực phẩm sử dụng những phương pháp canh tác mang tính công nghiệp độc hại (*industrial farming practices*), chẳng hạn dùng thuốc trừ sâu (*pesticide*) hoặc phân hoá học, giúp họ có chế độ ăn lành mạnh hơn.
- ▶ **Câu 4 (Lợi ích 2):** Những khu vườn này cho ba mẹ cơ hội để dạy con về những kiến thức thực tế về việc trồng trọt.
- ▶ **Câu 5 (Tác động):** Những trải nghiệm thực tiễn này giúp con trẻ trân trọng những thứ mình ăn và thể giới tự nhiên, giúp các bé trở thành những công dân có trách nhiệm và có ý thức bảo vệ môi trường.

● **BODY 2** - Những khó khăn mà việc này mang lại

- ▶ **Câu 1 (Topic sentence):** Tuy nhiên những cái lợi ở trên chỉ tác động một số cư dân, trong khi những bất cập của nó thì có tác động sâu rộng hơn.
- ▶ **Câu 2 (Bất lợi 1):** Với nguồn đất đai hạn hẹp (*scarce land resources*) ở thành phố lớn, cách làm này có thể dẫn đến lãng phí đất, vì đáng lý ra có thể sử dụng diện tích này cho các mục đích khác.
- ▶ **Câu 3 (Giải thích):** Cụ thể là các công viên thường có chức năng như lá phổi xanh, giúp cải thiện chất lượng không khí và cảnh quan thành phố (*cityscape*), đồng thời cung cấp không gian cho việc tổ chức các hoạt động cộng đồng (*community activities*) và giải trí (*recreational facilities*).
- ▶ **Câu 4 (Bất lợi 2):** Việc này đòi hỏi nỗ lực rất lớn từ các tổ chức nhà nước, từ việc xác định tiêu chuẩn để phân bổ đất (*land allocation*) cho đến việc đảm bảo an ninh cho các thửa đất này (*allotments*).
- ▶ **Câu 5 (Tác động):** Việc này tạo ra áp lực và gánh nặng không cần thiết (*unnecessary pressure and burden*) cho chính quyền địa phương và ngân sách nhà nước, vốn có thể dùng cho các biện pháp mang tính hệ thống và toàn diện hơn (*systematic and comprehensive*), chẳng hạn phát triển công nghệ và phát triển nông nghiệp nông thôn.

3 PARAPHRASING: Trong bài này, chúng ta sẽ cần paraphrase các cụm từ sau nhiều lần:

- ▶ **chuyển A thành B:** transform A into B || convert A into B || repurpose A for B || turn A into B
- ▶ **vườn để trồng rau và trái cây:** public gardens || allotments for the public || urban gardens || community gardens

4 VOCABULARY: Bạn có thể ghi chú lại một số cụm từ thú vị trong bài để học thêm nhen:

- ▶ **initiative (noun):** sáng kiến
- ▶ **produce (noun):** nông sản
- ▶ **first-hand experiences:** những trải nghiệm mà mình tự tay làm/ tự trải qua
- ▶ **places pressure and burden on somebody:** tạo ra/ đặt áp lực và gánh nặng cho ai đó
- ▶ **multipurpose (adj):** có thể được sử dụng cho nhiều mục đích khác nhau.



Luyện viết bài này để được YouPass
Writing AI chấm chữa miễn phí

TAI ĐÂY

Lưu ý: Bạn viết trên laptop hoặc máy tính cá nhân nhé.
YouPass Writing AI hiện chưa hỗ trợ viết trên điện thoại.

In some cities, public parks and open spaces are changed into gardens where local residents can grow their own fruit and vegetables.

Do you think the benefits outweigh the disadvantages?



SAMPLE

viết bởi chị giáo Phan Nữ Ngọc Linh (IELTS 8.5)

Word Count: 325 words

Paraphrasing | Vocabulary

Some cities are **transforming** public areas like parks or open spaces into **public gardens** for home-grown fruit and vegetables. Although this practice could be beneficial in some ways, I believe the associated disadvantages are more significant.

Admittedly, the **initiative** to **convert** public spaces into **allotments for the public** offers certain advantages related to food safety and educational value. Regarding the former, it can ensure a stable supply of **fresh, organic produce** for local communities, with residents having complete control over their own food sources. That is to say, they can actively reduce their consumption of food grown using harmful industrial **farming practices**, such as the excessive use of toxic pesticides or chemical fertilizers, thereby promoting healthier diets. For families, these **urban gardens** provide parents with opportunities to teach their children practical knowledge about growing food. Such **first-hand experiences** foster a sense of appreciation for what they eat and the natural world, helping them become more responsible and eco-conscious citizens.

However, the aforementioned benefits only affect a few residents, while the challenges associated with **repurposing** urban green spaces for gardening are more far-reaching. Firstly, with scarce land resources in big cities, this strategy can lead to a waste of land, which could be better utilized for different purposes. In other words, parks and other open spaces often function as green lungs, improving air quality and cityscape, while also providing space for hosting community activities and recreational facilities. Another drawback is that this change would require substantial efforts from governmental bodies, ranging from defining the criteria for land allocation to ensuring security for these allotments. This **places** unnecessary **pressure and burden on** local authorities and state budgets, which could otherwise support more systematic and comprehensive agricultural solutions, including technological advances and rural farming development.

In conclusion, while acknowledging some advantages to **turning** public spaces into **community gardens**, I contend that the implications related to the resultant loss of **multipurpose areas** and administrative concerns involved are more impactful.



Quay về Mục Lục

HUMANS of IELTS INSIGHTS

Xin chào, bạn đọc thương mến!

Chúng mình là đội ngũ học thuật của IELTS 1984 (gọi thân thương là Tám Bốn). Đầu tiên, chúng mình cảm ơn bạn vì đã dành ra ít phút đọc bài viết này, mong rằng bạn đã có thể bỏ túi được nhiều bài học hữu ích.

Là một đội ngũ yêu tha thiết việc dạy học và giúp học viên giỏi lên, chúng mình rất trân trọng khi thấy các bạn tự học IELTS hoang mang và bị “lạc” bởi vô số bài mẫu trên thị trường. Đó là động lực lớn nhất để IELTS 1984 thực hiện tạp chí giải đề thi IELTS chi tiết hàng tháng và hoàn toàn miễn phí để nhiều bạn có thể tiếp cận với tài liệu chất lượng hơn



Đội ngũ sản xuất



Đội ngũ sản xuất của chúng mình gồm có: team học thuật trên 50% giáo viên IELTS 8.5 - 9.0, bạn Tim - cố vấn học thuật người Mỹ và thầy Tony Grace - cựu giám khảo IDP.

Nếu bạn quan tâm, hãy đón đọc
tạp chí sớm nhất và đăng ký
nhân tại <https://ielts1984.vn/ielts-insights>



Bài chấm của **ex-examiner**



OVERALL BAND SCORE 8.5 9+8+8+9

[SEE BELOW C&C LR GRA](#)

[MODEL ANSWER](#)

WRITING TASK 1

The table below shows the percentage use of four different fuel types to generate electricity in five Asian countries in 2005.

The percentage use of four different fuel types to generate electricity in five Asian countries in 2005

Country	Nuclear	Coal and Lignite	Petroleum Products	Hydro and Wind	Other
Malaysia	19	61	2	5	13
Singapore	13	42	3	3	39
Thailand	0	3	36	19	42
South Korea	33	5	3	48	11
Japan	49	6	3	3	39

**Your answer**

The given table illustrates the proportion distribution of four different types of fuel used for electricity generation in five countries across Asia in 2005.

Overall, there were marked differences in energy preferences among these nations, with Japan and South Korea utilizing cleaner options like nuclear and hydro power for over half their electricity, while Southeast Asian countries relied more heavily on fossil fuels.

Regarding eco-friendly sources, nuclear power dominated in the two East Asian countries, constituting 49% and 33% of electricity production in Japan and South Korea respectively. While this source was moderately used in Malaysia at 19% and Singapore at 13%, it was unavailable in Thailand. In terms of hydro and wind power, South Korea led with 48% of its electricity coming from these renewable sources, followed by Thailand at 19%, while remaining minimal at 5% or less in other nations.

As for conventional fossil fuels, coal and lignite were predominant in Malaysia at 61%, followed by Singapore at 42%, while the remaining countries used considerably less of these sources, at no more than 6%. Petroleum products featured prominently only in Thailand at 36%, with negligible usage of 2%-3% elsewhere. Alternative energy sources categorized as "Other" were most prevalent in Thailand at 42%, slightly higher than that of Singapore and Japan, both at 39%, while Malaysia and South Korea utilized these kinds of energy for just over one-tenth of their total electrical power.



OVERALL BAND SCORE 8.5 9+8+8+9

TA – Task Achievement nb – GRA and LR errors have not been corrected

Band score 9

The overview is clear.

You have summarised the information accurately.

fully satisfies all the requirements of the task

Band score 9 TA

clearly presents a fully developed response

Band score 9 TA

RECOMMENDED LAYOUT FOR TASK 1 ANSWERS

- Write an introduction paraphrasing the information provided. If possible, change the structure from a noun phrase to a noun clause (change *the chart gives information about the number of* to *the chart shows how many [...]*).
- Write a clear overview of the main trends, differences, and stages. If there are trends and differences (ie if there are changes over time), give some information about both. If there are only differences, as in questions with no time scale, provide differences of more than one type.
- Put the overview after the introduction in a separate paragraph. Don't hide it in the introduction or at the end, as it's the first thing the examiner looks for.
- Separate your paragraphs with blank lines. It looks better and there can be no doubt that it is a new paragraph.
- Write one or more paragraphs about the information itself and organise it logically. Use signposting phrases to show your organisation to the examiner. Eg *Looking first at the most popular reasons, [...]*



- It's not necessary to write a conclusion, because you've already given the information in an overview.

The given table illustrates **the proportion distribution** of four different types of fuel used for electricity generation in five countries across Asia in 2005.

Commented [TG1]: Good introduction

Overall, there were marked differences in energy preferences among these nations, with Japan and South Korea utilizing cleaner options like nuclear and hydro power for over half their electricity, while Southeast Asian countries relied more heavily on fossil fuels.

Commented [TG2]: Clear overview

Regarding eco-friendly sources, nuclear power dominated in the two East Asian countries, constituting 49% and 33% of electricity production in Japan and South Korea respectively. While this source was moderately used in Malaysia at 19% and Singapore at 13%, it was unavailable in Thailand. In terms of hydro and wind power, South Korea led with 48% of its electricity coming from these renewable sources, followed by Thailand at 19%, while remaining minimal at 5% or less in other nations.

As for conventional fossil fuels, coal and lignite were predominant in Malaysia at 61%, followed by Singapore at 42%, while the remaining countries used considerably less of these sources, at no more than 6%. Petroleum products featured prominently only in Thailand at 36%, with negligible usage of 2%-3% elsewhere. Alternative energy sources categorized as "Other" were most prevalent in Thailand at 42%, slightly higher than that of Singapore and Japan, both at 39%, while Malaysia and South Korea utilized these kinds of energy for just over one-tenth of their total electrical power.

Commented [TG3]: Information is summarised accurately and clearly



C&C - Cohesion and Coherence nb GRA and LR errors have not been corrected

Band score 8

You organised by country, which is probably good idea here, given the grouping and rounding that it enables.

The organisation is good, with clear progression throughout.

- sequences information and ideas
- logically

Band score 8 C&C

The use of cohesive devices and referencing is accurate throughout.

- manages all aspects of cohesion well

Band score 8 C&C

- uses paragraphing sufficiently and appropriately

Band score 8 C&C

The given table illustrates the proportion distribution of four different types of fuel used for electricity generation in five countries across Asia in 2005.

Overall, there were marked differences in energy preferences among these nations, with Japan and South Korea utilizing cleaner options like nuclear and hydro power for over half their electricity, while Southeast Asian countries relied more heavily on fossil fuels.

Regarding eco-friendly sources, nuclear power dominated in the two East Asian countries, constituting 49% and 33% of electricity production in Japan and South Korea respectively. While this source was moderately used in Malaysia at 19% and Singapore at 13%, it was unavailable in Thailand. In terms of hydro and wind power, South Korea led with 48% of its electricity coming from these renewable sources, and it was followed by Thailand at 19%, while remaining minimal at 5% or less in other nations.

As for conventional fossil fuels, coal and lignite were predominant in Malaysia at 61%, followed by and Singapore at 42%, while the



remaining countries used considerably less of these sources, at no more than 6%. Petroleum products featured prominently only in Thailand at 36%, with negligible usage of 2%-3% elsewhere. Alternative energy sources categorized as "Other" were most prevalent in Thailand at 42%, slightly higher than ~~that of the figure for~~ Singapore and Japan, both at 39%, while Malaysia and South Korea utilized these kinds of energy for just over one-tenth of their total electrical power.

Commented [TG4]: That of must refer to a noun. If you'd said *the use of others was most prevalent in Thailand at 42%*, you could refer to *that of* Singapore.

**LR- - Lexical resource nb Some GRA errors have not been corrected.****Band score 8**

Vocabulary is used accurately with sufficient flexibility to show precise meaning, and with only minor inaccuracies, which is good for a band score 8.

You used *use* and *utilise* interchangeably as if they're synonyms. I wouldn't use *utilise* here. *Use* means to consume from a limited supply or take something to achieve a result. *Utilise* means to use something beyond its intended purpose. That means *use* is not a synonym for *utilize*.

Also, it looks like you're trying too hard, and you're revealing that you don't know the difference. I'd stick to *use*

- uses a wide range of vocabulary fluently and flexibly to convey precise meanings

Band score 8 LR

- skilfully uses uncommon lexical items but there may be occasional inaccuracies in word choice and collocation

Band score 8 LR

- produces rare errors in spelling and/or word formation

Band score 8 LR

The given table illustrates the ~~proportion~~ distribution of four different types of fuel used for electricity generation in five countries across Asia in 2005.

Overall, there were marked differences in energy preferences among these nations, with Japan and South Korea utilizing cleaner options like nuclear and hydro power for over half their electricity, while Southeast Asian countries relied more heavily on fossil fuels.

Commented [TG5]: You used proportion because the question uses percentage and you think you have to paraphrase everything. You don't – and in this case it's a meaningless expression
See GRA



Regarding eco-friendly sources, nuclear power dominated in the two East Asian countries, constituting 49% and 33% of electricity production in Japan and South Korea respectively. While this source was moderately used in Malaysia at 19% and Singapore at 13%, it was unavailable in Thailand. In terms of hydro and wind power, South Korea led with 48% of its electricity coming from these renewable sources, followed by Thailand at 19%, while remaining minimal at 5% or less in other nations.

As for conventional fossil fuels, coal and lignite were predominant in Malaysia at 61%, followed by Singapore at 42%, while the remaining countries used considerably less of these sources, at no more than 6%. Petroleum products featured prominently only in Thailand at 36%, with negligible usage of 2%-3% elsewhere. Alternative energy sources categorized as "Other" were most prevalent in Thailand at 42%, slightly higher than that of Singapore and Japan, both at 39%, while Malaysia and South Korea utilized these kinds of energy for just over one-tenth of their total electrical power.

Commented [TG6]: or:
contributing

Commented [TG7]: the best way to describe *other* in most questions is to say something like *other, unnamed energy sources*

**GRA - Grammatical range and accuracy** nb Some LR errors have not been corrected**Band score 9**

Grammar is used accurately with a wide variety of structures, which should be good for a band score 9.

Punctuation is used correctly throughout.

Appropriate structures are used throughout.

- uses a wide range of structures with full flexibility and accuracy; rare minor errors occur only as 'slips'

Band score 9 GRA

The given table illustrates the proportion distribution of four different types of fuel used for electricity generation in five countries across Asia in 2005.

Overall, there were marked differences in energy preferences among these nations, with Japan and South Korea utilizing cleaner options like nuclear and hydro power for over half their electricity, while Southeast Asian countries relied more heavily on fossil fuels.

Regarding eco-friendly sources, nuclear power dominated in the two East Asian countries, constituting 49% and 33% of electricity production in Japan and South Korea respectively. While this source was moderately used in Malaysia at 19% and Singapore at 13%, it was unavailable in Thailand. In terms of hydro and wind power, South Korea led with 48% of its electricity coming from these renewable sources, followed by Thailand at 19%, while remaining minimal at 5% or less in other nations.

As for conventional fossil fuels, coal and lignite were predominant in Malaysia at 61%, followed by Singapore at 42%, while the remaining countries used considerably less of these sources, at no more than 6%. Petroleum products featured prominently only in Thailand at 36%, with negligible usage of 2%-3% elsewhere. Alternative energy sources

Commented [TG8]: Better to say *the table shows how the proportions of different fuels used for electricity generation differed in [...]*



categorized as "Other" were most prevalent in Thailand at 42%, slightly higher than that of Singapore and Japan, both at 39%, while Malaysia and South Korea utilized these kinds of energy for just over one-tenth of their total electrical power.



OVERALL BAND SCORE **8.5** **9+8+8+9**

[SEE BELOW C&C LR GRA](#) [MODEL ANSWER](#)

WRITING TASK 2

Write about the following topic:

Some people feel that manufacturers and supermarkets have the responsibility to reduce the amount of packaging of goods. Others argue that customers should avoid buying goods with a lot of packaging.

Discuss both views and give your opinion.

Give reasons for your answer and include any relevant examples from your own knowledge or experience.

Write at least 250 words.

**Original answer -**

Opinions are divided on whether manufacturers and supermarkets should be responsible for limiting their use of packaging of products, or whether consumers should refrain from purchasing over-packaged goods. From my perspective, I strongly believe both sides play an equally essential role in addressing such an issue.

On the one hand, manufacturers and supermarkets play a part in this matter. Regarding the former, corporations have the most control over the widespread and long-lasting choice of packaging minimization, including the design, material, and distribution of goods. For instance, by simply shifting from conventional plastic to environmentally friendly and biodegradable paper, manufacturers could set a better standard for packaging in the long run. In addition, retailers can contribute to such efforts by launching large-scale campaigns and adopting environmentally-friendly policies to promote sustainable consumption habits. As an example, these chains could encourage consumers to purchase in bulk or bring their own bags to be eligible for discounts, which could reduce the amount of packaging required.

On the other hand, customers can also make independent choices, thereby affecting the market and influencing others. Firstly, as businesses are demand-based, the general public could pressure these corporations to change their packaging methods. If consumers actively reduce their consumption of heavily packaged goods, or even organize boycott campaigns against plastic packaging, this can lead manufacturers and supermarkets to adopt more sustainable practices. Furthermore, eco-conscious customers, besides adjusting their own behaviours, can also encourage others to reuse and recycle, which can gradually shift the collective mindset of the populace. For example, many influencers with large followings have shared their process of repurposing waste materials, demonstrating how these practices can be both easy and cost-effective, potentially persuading a wider audience to become more resourceful and purchase fewer packaged products.

In conclusion, while manufacturers and supermarkets can contribute by using their resources to implement long-term, large-scale changes, consumers can



also influence these businesses and themselves. This combined effort could bring about a more effective approach to alleviating this problem.



OVERALL BAND SCORE 8.5 9+9+8+9

TR – Task Response nb – GRA and LR errors have not been corrected

Band score 9

Good answer to a difficult question.

Your ideas are pretty good – or at least I can't think of better ones.

You have a clear position throughout and all parts of the question are addressed.

Your position is coherent and well-argued. The ideas are relevant, extended, and coherent.

- fully addresses all parts of the task
- presents a fully developed position in answer to the question with relevant, fully extended and well supported ideas

Band score 9 TR

ADVICE ON BRAINSTORMING FOR TASK 2

As you're planning and writing your answer, remember to constantly ask yourself if you're answering the question. Check back to the question a few times as you think of ideas to make sure they're directly relevant.

- Make sure your introduction directly addresses the question.
- Make sure your ideas address all parts of the question. If the question asks for **solutions**, in the plural, **you must suggest at**

**least 2.**

- Make sure your main ideas, as stated in the first sentence of the main body paragraphs, are **directly relevant to the question**.
- Make sure your supporting ideas, which follow the main ideas in the main body paragraphs, **directly support the main idea**.
- Be especially careful if you've answered similar question before, as there will always be important differences.
- Make sure your conclusion **directly answers the question**, that it is consistent with the ideas in the main bodies, and that it does not contradict the introduction.

Opinions are divided on whether manufacturers and supermarkets should be responsible for limiting their use of packaging of products, or whether consumers should refrain from purchasing over-packaged goods. From my perspective, I strongly believe both sides play an equally essential role in addressing such an issue.

Commented [TG1]: Good introduction with a clear position

On the one hand, manufacturers and supermarkets play a part in this matter. Regarding the former, corporations have the most control over the widespread and long-lasting choice of packaging minimization, including the design, material, and distribution of goods. For instance, by simply shifting from conventional plastic to environmentally friendly and biodegradable paper, manufacturers could set a better standard for packaging in the long run. In addition, retailers can contribute to such efforts by launching large-scale campaigns and adopting environmentally-friendly policies to promote sustainable consumption habits. As an example, these chains could encourage consumers to purchase in bulk or bring their own bags to be eligible for discounts, which could reduce the amount of packaging required.

Commented [TG2]: Good main idea, but it could be phrased better

On the other hand, customers can also make independent choices, thereby affecting the market and influencing others. Firstly, as businesses are demand-based, the general public could pressure these corporations to change their packaging methods. If consumers actively reduce their consumption of heavily packaged goods, or even organize boycott campaigns against plastic packaging, this can lead

Commented [TG3]: Relevant supporting ideas

Commented [TG4]: Good main idea



manufacturers and supermarkets to adopt more sustainable practices. Furthermore, eco-conscious customers, besides adjusting their own behaviours, can also encourage others to reuse and recycle, which can gradually shift the collective mindset of the populace. For example, many influencers with large followings have shared their process of repurposing waste materials, demonstrating how these practices can be both easy and cost-effective, potentially persuading a wider audience to become more resourceful and purchase fewer packaged products.

Commented [TG5]: Relevant supporting ideas

In conclusion, while manufacturers and supermarkets can contribute by using their resources to implement long-term, large-scale changes, consumers can also influence these businesses and themselves. This combined effort could bring about a more effective approach to alleviating this problem.

Commented [TG6]: Good conclusion, consistent with the main ideas



C&C - Cohesion and Coherence nb GRA and LR errors have not been corrected

Band score 8

You might get 9 but for me there are too many minor problems for me to agree that C&C “draws no attention”.

The organisation is excellent and easy to follow.

The paragraphs have a natural flow of ideas and clear central topics. Use of cohesive devices and referencing is excellent throughout.

The paragraphs have a natural flow which is characteristic of high band score answer.

- uses paragraphing sufficiently and appropriately

Band score 8 C&C

- sequences information and ideas logically

Band score 8 C&C

- manages all aspects of cohesion well

Band score 8 C&C

PARAGRAPHING FOR TASK 2

I recommend you write 4 paragraphs as follows:

- Write an introduction, that explains **what the question is**. After reading the introduction, the reader should have a good idea what the essay is about, and **what your position (opinion) is**. It should be possible to write an introduction in under 50 words. It is not necessary to write a long background statement.
- Write 2 main body paragraphs. This should allow you to expand on the ideas sufficiently to persuade the examiner that you’ve fully



supported the main ideas. If you write 3 main bodies, it is more difficult to expand and support them sufficiently to get a high score.

- If it's a two-part question, answer the questions in the order they're given and **write one paragraph per question**.
- **The main body paragraphs should be 100-120 words**, and each paragraph should have a **clear topic sentence** and 2 or more supporting ideas which support the topic sentence with **reasons, evidence, and examples**. Do not waste time with lots of background information.
- The topic sentences should **directly address** the question.
- The conclusion should be consistent with the introduction and the main ideas, and it should not introduce new ideas. **It should directly answer the question. Do not leave the examiner in any doubt about whether you've answered the question.**
- If you write a third paragraph in a *discuss both sides* question to clarify your position, make sure that give a good reason to reject one of the sides. If you just restated the original ideas about one side, the examiner may decide you have covered one side more than the other.
- It is also ok to write a third body paragraph in a *to what extent* question if you have main ideas which both agree and disagree with the proposition. Avoid short paragraphs, with under 70 words, as it may be difficult to show a *clear central topic* in a short paragraph.

Opinions are divided on whether manufacturers and supermarkets should be responsible for limiting their use of packaging of products, or whether consumers should refrain from purchasing over-packaged goods. From my perspective, I strongly believe both ~~sides should~~ play an equally essential role in addressing ~~such an~~ the issue.

Commented [TG7]: See LR



On the one hand, manufacturers and supermarkets need to play a part in this matter. Regarding the former, corporations have the most control over the widespread and long-lasting choice of packaging minimization, including the design, material, and distribution of goods. For instance, by simply shifting from conventional plastic to environmentally friendly and biodegradable paper, manufacturers could set a better standard for packaging in the long run. ~~In addition,~~ retailers can also contribute to such efforts by launching large-scale campaigns and adopting environmentally-friendly policies to promote sustainable consumption habits. As an example, these chains could encourage consumers to purchase in bulk or bring their own bags to be eligible for discounts, which could reduce the amount of packaging required.

Commented [TG8]: Good topic sentence
See LR for better phrasing

On the other hand, customers can also make their own independent choices, thereby affecting the market and influencing others. ~~Firstly,~~ as businesses are demand-based, the general public could pressure these corporations to change their packaging methods. If consumers actively reduce their consumption of heavily packaged goods, or even organize boycott campaigns against plastic packaging, this can lead manufacturers and supermarkets to adopt more sustainable practices. Furthermore, eco-conscious customers, besides adjusting their own behaviours, can also encourage others to reuse and recycle, which can gradually shift the collective mindset of the populace. For example, many influencers with large followings have shared their process of repurposing waste materials, demonstrating how these practices can be both easy and cost-effective, potentially persuading a wider audience to become more resourceful and purchase fewer packaged products.

Commented [TG9]: Good

Commented [TG10]: Good topic sentence

In conclusion, while manufacturers and supermarkets can contribute by using their resources to implement long-term, large-scale changes, consumers can also influence these businesses and themselves. This combined effort could bring about a more effective approach to alleviating this problem.

Commented [TG11]: Good

**LR- - Lexical resource nb Some GRA errors have not been corrected****Band score 9**

Vocabulary is used accurately with sufficient flexibility to show precise meaning, with a wide variety of vocabulary, used accurately and with a high level of control.

Errors are rare and occur as minor slips.

- uses a wide range of vocabulary with very natural and sophisticated control of lexical features; rare minor errors occur only as 'slips'

Band score 9 LR

Opinions are divided on whether manufacturers and supermarkets should be responsible for limiting their use of packaging of products, or whether consumers should refrain from purchasing over-packaged goods. From my perspective, I strongly believe both sides play an equally essential roles in addressing such an issue.

Commented [TG12]: Better with this

On the one hand, manufacturers and supermarkets play a part in this matter. Regarding the former, corporations have the most control over the widespread and long-lasting their choice of packaging minimization, including the design, material, and distribution of goods. For instance, by simply shifting from conventional plastic to environmentally friendly and biodegradable paper, manufacturers could set a better standard for packaging in the long run. In addition, retailers can contribute to such efforts by launching large-scale campaigns and adopting environmentally-friendly policies to promote sustainable consumption habits. As an example, these chains could encourage consumers to purchase in bulk or bring their own bags to be eligible for discounts, which could reduce the amount of packaging required.

Commented [TG13]: Better: *take responsibility for reducing superfluous packaging*

Commented [TG14]: unclear

On the other hand, customers can also make independent choices, thereby affecting the market and influencing others. Firstly, as businesses are demand-based, the general public could pressure these corporations to change their packaging methods. If consumers actively



reduce their consumption of heavily packaged goods, or even organize boycott campaigns against plastic packaging, this can lead manufacturers and supermarkets to adopt more sustainable practices. Furthermore, eco-conscious customers, besides adjusting their own behaviours, can also encourage others to reuse and recycle, which can gradually shift the collective mindset of the populace. For example, many influencers with large followings have shared their process of repurposing waste materials, demonstrating how these practices can be both easy and cost-effective, potentially persuading a wider audience to become more resourceful and purchase fewer packaged products.

In conclusion, while manufacturers and supermarkets can contribute by using their resources to implement long-term, large-scale changes, consumers can also influence these businesses and themselves. This combined effort could bring about a more effective approach to alleviating this problem.



GRA – Grammatical range and accuracy nb Some LR errors have not been corrected

Band score 8

Grammar is used accurately with relatively few errors and a wide range of structures, which should be good for a band score 8.

- makes only very occasional errors or inappropriacies

Band score 8 GRA

- uses a wide range of structures

Band score 8 GRA

- the majority of sentences are error-free

Band score 8 GRA

Opinions are divided on whether manufacturers and supermarkets should be responsible for limiting their use of packaging of products, or whether consumers should refrain from purchasing over-packaged goods. From my perspective, I strongly believe both sides play an equally essential role in addressing such an issue.

On the one hand, manufacturers and supermarkets play a part in this matter. Regarding the former, corporations have the most control over the widespread and long-lasting choice of packaging minimization, including the design, material, and distribution of goods. For instance, by simply shifting from conventional plastic to environmentally friendly and biodegradable paper, manufacturers could set a better standard for packaging in the long run. In addition, retailers can contribute to such efforts by launching large-scale campaigns and adopting environmentally-friendly policies to promote sustainable consumption habits. As an example, these chains could encourage consumers to purchase in bulk or bring their own bags to be eligible for discounts, which could reduce the amount of packaging required.



On the other hand, customers can also make independent choices, thereby affecting the market and influencing others. Firstly, as businesses are demand-based, the general public could pressure these corporations to change their packaging methods. If consumers actively reduce their consumption of heavily packaged goods, or even organize boycott campaigns against plastic packaging, this can lead manufacturers and supermarkets to adopt more sustainable practices. Furthermore, eco-conscious customers, besides adjusting their own behaviours, can also encourage others to reuse and recycle, which can gradually shift the collective mindset of the populace. For example, many influencers with large followings have shared their process of repurposing waste materials, demonstrating how these practices can be both easy and cost-effective, potentially persuading a wider audience to become more resourceful and purchase fewer packaged products.

In conclusion, while manufacturers and supermarkets can contribute by using their resources to implement long-term, large-scale changes, consumers can also influence these businesses and themselves. This combined effort could bring about a more effective approach to alleviating this problem.